TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CON CUÔNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HS-ST
Ngày 26 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hằng; Ông Trần Văn Phúc;

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Vi Văn D, sinh ngày 07 tháng 03 năm 1980 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: không. Nơi cư trú: Bản M, xã BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn Th, sinh năm 1958 và bà Lương Thị Ch, sinh năm 1961; Vợ Kha Thị Ch, sinh năm 1983 và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Thế Kỷ - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Vi Văn T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Bản T, xã BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/10/2019, Vi Văn D lên cơn nghiện ma túy nên D đi bộ lên hướng bản T, xã BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma Túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực đỉnh dốc Pù Huột thuộc bản T, xã

BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An thì D gặp 01 người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ. Gặp người đàn ông này, D liền hỏi "Còn hàng không?Bán cho em hai trăm?"(Ý D hỏi còn ma túy không bán cho D) thì người đàn ông đó nói"Có". Người đàn ông đó vừa trả lời xong thì D lấy trong túi quần của mình ra số tiền 200.000 đồng và đưa cho người đàn ông đó. Người đàn ông đó cầm tiền và đưa cho D 02 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng mảnh giấy được xé ra từ bao thuốc lá, bên trong có chứa chất bột màu trắng. D cầm lấy 02 gói nhỏ đó bằng tay trái và đi về. Đến khoảng 16 giờ 00 phút, khi đi đến khu vực bản T, xã BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An thì bị lực lượng Công an huyện Con Cuông kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay trái của D 02 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng mảnh giấy được xé ra từ bao thuốc lá, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là Heroine). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong tang vật và đưa D về trụ sở để làm việc.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông đã thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu đi giám định và niêm phong lại. Sau khi tiến hành đã xác định được khối lượng chất bột màu trắng có khối lượng 0,15 gam. Để có cơ sở kết luận và phục vụ công tác điều tra Hội đồng đã lấy toàn bộ số chất bột màu trắng gửi đi giám định. Tại kết luận giám định số: 1377/KL-PC09(MT) ngày 28/10/2019 của phòng KTHS - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột mùa trắng thu giữ của Vi Văn D gửi tới giám định là ma túy Heroine.

Cáo trạng số: 64/CT-VKS-CC ngày 12/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông đã truy tố bị cáo Vi Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bản thân bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến bào chữa: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nhưng đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo không nghề nghiệp ổn định; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có bố được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang nên đề nghị cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vi Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

xử phạt bị cáo D mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của vụ án; Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

- Bị cáo, người bào chữa, người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vi Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/10/2019, Vi Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam chất ma túy Heroine với mục đích là để sử dụng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết tội bị cáo D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an trên địa bàn mà còn gây tác hại cho sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc gia đình và tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo biết rõ ma túy là chất nhà nước cấm nhưng vẫn mua để sử dụng, chứng tỏ bị cáo là người liều lĩnh, coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang. Đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, tài sản không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Trong quá trình điều tra D khai nhận số ma túy bị lực lượng Công an thu giữ là D mua của một người đàn ông không quen biết tên, tuổi, địa chỉ ở dốc Pù Huột, thuộc bản T, xã BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Hiện cơ quan điều tra chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ của người đàn ông đó. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[5] Về vật chứng: Thu tại Vi Văn D 0,15 gam chất bột màu trắng đã gửi toàn bộ đi giám định, còn lại 01 mảnh thiếc màu vàng; 01 mảnh bao thuốc lá SEAIRD; 01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Vi Văn D 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2019.

- Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy: 01 phong

bì thư bưu điện bên trong có: 01 mảnh thiếc màu vàng; 01 mảnh bao thuốc lá SEAIRD; 01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng số 13 ngày 14/11/2019 giữa Công an huyện Con Cuông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vi Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Bị cáo;;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Lợi